

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2026

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HỒNG QUANG

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.*

*Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của UBND xã Bắc Thanh Miện "Về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị".*

*Xét đề nghị của đồng chí Kế toán nhà trường.*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của trường THCS Hồng Quang ( Theo biểu đính kèm).

**Điều 2:** Công khai tại cuộc họp hội đồng, niêm yết tại bảng tin của trường và công khai trên Website của trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Kế toán nhà trường, tổ văn phòng, tổ chuyên môn và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3
- Lưu VT, KT



**Nguyễn Văn Minh**

Bắc Thanh Miện, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**BIÊN BẢN**  
**HỌP HỘI ĐỒNG NHÀ TRƯỜNG**  
*Về việc công bố công khai Dự toán thu chi ngân sách năm 2026*

Hôm nay vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 05 tháng 01 năm 2026. Tại Văn phòng trường THCS Hồng Quang, tổ chức họp Hội đồng nhà trường để công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2026.

**1. Thành phần tham dự:**

1. Ông Nguyễn Văn Minh - Hiệu trưởng - Chủ tọa phiên họp
  2. Bà Nguyễn Thị Hiền - Nhân viên Văn thư - Thư ký
- Cùng 28 cán bộ viên chức trong nhà trường.

**2. Nội dung cuộc họp:**

- Ông Nguyễn Văn Minh - Hiệu trưởng nhà trường thông qua Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của UBND xã Bắc Thanh Miện "Về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị".

- Bà Trần Hồng Hà - Kế toán nhà trường, công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo từng mục cụ thể.

*(Có biểu mẫu đính kèm)*

Qua báo cáo công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2026, CBVC trong Hội đồng sự phạm nhận thấy báo cáo rõ ràng, chi tiết cụ thể, dự toán đúng theo mục lục ngân sách nhà nước, thực tế của nhà trường.

CBVC trong cuộc họp đều thống nhất theo báo cáo dự toán thu chi ngân sách năm 2026 không có ai chất vấn.

Đề nghị nhà trường niêm yết báo cáo tại bảng niêm yết công khai kể từ ngày 05/01/2026 đến hết ngày 05/02/2026.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 16 giờ 30 cùng ngày. Biên bản đã thông qua trong cuộc họp.

**THƯ KÝ**



*Nguyễn Thị Hiền*



*Nguyễn Văn Minh*

Bắc Thanh Miện, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**BIÊN BẢN**  
**Về việc công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2026**

Hôm nay vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 01 năm 2026. Tại Trường THCS Hồng Quang, chúng tôi gồm có:

**\* Thành phần tham dự:**

- |                         |                            |
|-------------------------|----------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Minh  | Chức vụ: Hiệu trưởng       |
| 2. Ông Vũ Hồng Mạnh     | Chức vụ: Phó hiệu trưởng   |
| 3. Ông Nguyễn Văn Dũng  | Chức vụ: Trưởng ban TTND   |
| 4. Bà Trần Hồng Hà      | Chức vụ: Tổ trưởng tổ VP   |
| 5. Ông Nguyễn Đức Thiện | Chức vụ: Tổ trưởng tổ KHTN |
| 6. Ông Vũ Duy Kiên      | Chức vụ: Tổ trưởng tổ KHXH |
| 7. Bà Nguyễn Thị Hiền   | Chức vụ: Nhân viên Văn thư |

**\* Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2026

+ Tài liệu niêm yết: Dự toán thu chi ngân sách năm 2026 được lập theo mẫu số 02 được Ban hành kèm theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính

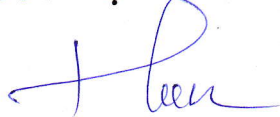
+ Hình thức niêm yết: Dán công khai

+ Địa điểm niêm yết: Tại bảng tin trường THCS Hồng Quang

+ Thời gian niêm yết: Bắt đầu từ 16 giờ 30 phút ngày 05/01/2026 đến hết 16 giờ 30 phút ngày 05/02/2026

Biên bản kết thúc vào hồi 16 giờ 45 phút cùng ngày.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



Nguyễn Thị Hiền

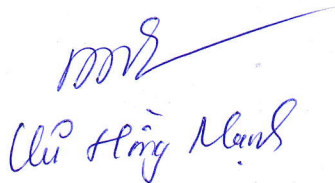


HIỆU TRƯỞNG

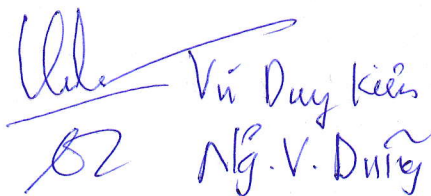
Nguyễn Văn Minh

CÁC THÀNH VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)



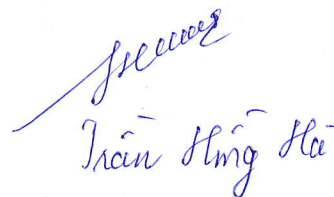
Vũ Hồng Mạnh



Vũ Duy Kiên  
Ng. V. Dũng



Nguyễn Đức Thiện



Trần Hồng Hà

Biểu số 02: Ban hành kèm theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính

Đơn vị: Trường THCS Hồng Quang

Chương: 822



## DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 07/QĐ- THCSHQ, ngày 05 tháng 01 năm 2026)

**ĐVT: Đồng**

| Nguồn     | Tiểu nhóm   | Mục  | Nội dung                                                                             | DỰ TOÁN CHI TIẾT NĂM 2026 |
|-----------|-------------|------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
|           |             |      | <b>TỔNG CHI NSNN CẤP: (I+II+III)</b>                                                 | <b>6.883.211.000</b>      |
| <b>13</b> |             |      | <b>I. Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ</b>                                      | <b>6.532.157.000</b>      |
|           | <b>0129</b> |      | <b>Tiểu nhóm: Chi thanh toán cho cá nhân</b>                                         | <b>6.231.300.000</b>      |
|           |             | 6000 | Tiền lương                                                                           | 3.500.000.000             |
|           |             | 6050 | Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng                         | 247.500.000               |
|           |             | 6100 | Phụ cấp lương                                                                        | 1.552.500.000             |
|           |             | 6200 | Tiền thưởng                                                                          | 21.300.000                |
|           |             | 6300 | Các khoản đóng góp                                                                   | 900.000.000               |
|           |             | 6400 | Các khoản thanh toán khác cho cá nhân                                                | 10.000.000                |
|           | <b>0130</b> |      | <b>Tiểu nhóm: Chi về hàng hóa, dịch vụ</b>                                           | <b>290.857.000</b>        |
|           |             | 6500 | Thanh toán dịch vụ công cộng                                                         | 20.000.000                |
|           |             | 6550 | Vật tư văn phòng                                                                     | 20.000.000                |
|           |             | 6600 | Thông tin, tuyên truyền, liên lạc                                                    | 5.000.000                 |
|           |             | 6650 | Hội nghị                                                                             | 10.000.000                |
|           |             | 6700 | Công tác phí                                                                         | 26.000.000                |
|           |             | 6750 | Chi phí thuê mướn                                                                    | 80.000.000                |
|           |             | 6900 | Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng | 30.000.000                |
|           |             | 7000 | Chi phí nghiệp vụ chuyên môn                                                         | 99.857.000                |
|           | <b>0132</b> |      | <b>Tiểu nhóm: Các khoản chi khác</b>                                                 | <b>10.000.000</b>         |
|           |             | 7750 | Chi khác                                                                             | 10.000.000                |
| <b>12</b> |             |      | <b>II. Nguồn chi thường xuyên giao không tự chủ</b>                                  | <b>16.200.000</b>         |

| <b>Nguồn</b> | <b>Tiểu<br/>nhóm</b> | <b>Mục</b> | <b>Nội dung</b>                                           | <b>Dự toán chi<br/>tiết năm<br/>2026</b> |
|--------------|----------------------|------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------|
|              | 0129                 |            | Tiểu nhóm: Chi thanh toán cho cá nhân                     | 16.200.000                               |
|              |                      | 6150       | Học bổng và hỗ trợ khác học sinh sinh viên, cán bộ đi học | 16.200.000                               |
| <b>18</b>    |                      |            | <b>III. Nguồn tiền thưởng theo Nghị định số 73/NĐ-CP)</b> | <b>334.854.000</b>                       |
|              | 0129                 |            | Nhóm 1: Thanh toán cá nhân                                | 334.854.000                              |
|              |                      | 6200       | Tiền thưởng                                               | 334.854.000                              |